

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 02/2025
NHÓM 12 – 18 tháng

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HÌNH THỨC		
		SINH HOẠT	GIỜ HỌC	KỸ NĂNG
PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
A. Phát triển vận động				
- Trẻ biết bò theo bóng lăn/đồ chơi được khoảng 2,5 - 3m.	- Tập trườn, bò qua vật cản	Chơi tập Sinh hoạt chiều	1	
- Trẻ biết tự đi tới chỗ giáo viên (khi được gọi) hoặc đi tới chỗ trẻ muốn.	- Tập đi	Trò chuyện sáng Chơi tập Sinh hoạt chiều	1	
- Trẻ thực hiện được cử động bàn tay, ngón tay	- Xoay bàn tay và cử động các ngón tay.	Chơi tập Sinh hoạt chiều	1	
	- Gõ, đập, cầm, bóp đồ vật.	Trò chuyện sáng Chơi tập Sinh hoạt chiều	1	
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:				
- Trẻ có một số thói quen vệ sinh tốt	- Rửa tay, lau mặt trước khi ăn, rửa tay sau khi chơi và sau khi đi vệ sinh.	Vệ sinh Trò chuyện sáng		
	- Gọi cô khi bị ướt, bị bẩn	Mọi lúc mọi nơi		
- Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn	- Tập tự xúc ăn bằng thìa, uống nước bằng cốc.	Giờ ăn		

- Trẻ ngủ đủ 2 giấc theo chế độ sinh hoạt.	- Làm quen chế độ ngủ 2 giấc.	Giờ ngủ		
PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				
- Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Tìm đồ chơi vừa mới cất dấu	Sinh hoạt chiều	1	
	- Sờ nắn, lắc, gõ đồ chơi và nghe âm thanh.	Trò chuyện sáng Chơi tập Sinh hoạt chiều	2	
	- Nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	1	
- Trẻ biết chỉ hoặc nói được tên của mình, những người gần gũi khi được hỏi.	- Tên của một số người thân gần gũi trong gia đình, nhóm lớp.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	1	
- Trẻ biết chỉ vào hoặc nói tên một vài bộ phận cơ thể của người khi được hỏi.	- Tên một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	2	
PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				
- Trẻ biết phát âm các âm khác nhau	- Bắt chước được âm thanh ngôn ngữ khác nhau: ta ta, meo meo, bim bim.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	2	
- Trẻ biết thể hiện nhu cầu, mong muốn của mình bằng câu đơn giản.	- Nói câu gồm 1 hoặc 2 từ: “bé” (khi muốn được bế); “uống” hoặc “nước” (khi muốn uống nước); “măm măm” (khi	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	1	

	muốn ăn); “đi, đi” (khi muốn đi chơi)...			
- Trẻ nhắc lại được một số từ đơn	- Lặp lại một số từ đơn đơn giản: mẹ, bà, ba, gà, tô	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	1	
- Trẻ biết sử dụng các từ đơn khi giao tiếp	- Gọi tên người thân (mẹ, bà), đồ vật, con vật, hành động gần gũi.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	2	
PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ				
- Trẻ biết làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn.	- Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp như: chào, tạm biệt khi được nhắc nhở, cảm ơn. Nói từ “ạ”, “dạ”.	Đón trả trẻ Sinh hoạt chiều	1	
- Trẻ bắt chước được một vài hành vi xã hội	- Bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại....	Trò chuyện sáng Chơi tập Sinh hoạt chiều		
- Trẻ thích vẽ, xem tranh	Tập cầm bút vẽ	Chơi tập Sinh hoạt chiều	1	
	Xem tranh	Sinh hoạt chiều	1	
TỔNG CỘNG			20 GIỜ HỌC	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 02/2025
NHÓM 19 – 24 tháng

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HÌNH THỨC		
		SINH HOẠT	GIỜ HỌC	KỸ NĂNG
PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
A. Phát triển vận động				
Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong bò, trườn chui qua vòng, qua vật cản	- Phối hợp tay, chân, cơ thể trong trườn chui qua vòng.		2	
3.1.Trẻ biết thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay.	+ Nhặt được các vật nhỏ bằng hai ngón tay	Sinh hoạt	2	
	+ Cầm, bóp đồ vật	Sinh hoạt	1	
3.2. Trẻ có khả năng phối hợp khéo léo cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay – mắt.	- Tháo lắp, lồng được 3 - 4 hộp tròn	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều	2	X
B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe:				
1.2. Trẻ làm quen chế độ ngủ một giấc.	-Trẻ ngủ một giấc buổi trưa	Giờ ngủ		
- Trẻ biết làm một số việc tự phục vụ trong ăn uống, ngủ và vệ sinh cá nhân với sự giúp đỡ của người lớn	+ Tập tự xúc ăn bằng thìa, uống nước bằng cốc	Giờ ăn		
	+ Tập thể hiện khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.	Giờ ăn, ngủ, vệ sinh		
	+ Tập ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh.	Giờ vệ sinh		
1.4. Trẻ biết thực hiện một số thói quen vệ sinh tốt.	+ “Gọi” cô khi bị ướt, bị bẩn	Giờ vệ sinh		

3.1. Trẻ nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần.	- Trẻ biết tránh vật dụng, nơi nguy hiểm (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun..) khi được nhắc nhở.	Sinh hoạt Trò chuyện sáng		X
PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				
- Trẻ có sự nhạy cảm của các giác quan: sờ, nắn, nghe, nhìn... để nhận biết đặc điểm đối tượng	+ Nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh.			
	+ Ngửi mùi của một số hoa quả quen thuộc gần gũi.		1	
2.2. Trẻ thích tìm hiểu, khám phá về thế giới xung quanh	- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của hoa quen thuộc	Trò chuyện sáng Sinh hoạt	2	
2.3. Trẻ biết bắt chước hành động đơn giản của người thân	- Trẻ biết bắt chước hành động đơn giản của người thân.	Trò chuyện sáng		
2.5. Trẻ biết chỉ/lấy/nói tên đồ dùng, đồ chơi, hoa quả, con vật quen thuộc theo yêu cầu của người lớn	- Biết chỉ/lấy/nói tên đồ dùng, đồ chơi quen thuộc theo yêu cầu của người lớn.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt		
2.8. Trẻ biết chỉ hoặc nói được tên của mình, những người thân gần gũi khi được hỏi..	- Đồ chơi bản thân	Trò chuyện sáng		
PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				
1.1. Trẻ biết nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói.	- Trẻ biết thực hiện được các yêu cầu đơn giản: đi đến đây; đi rửa tay...	Trò chuyện sáng		

1.2. Trẻ có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của câu thơ và ngữ điệu của lời nói	- Trẻ lắng nghe, bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh + Truyện: “Chú thỏ tinh khôn” + Thơ: “Ông và bướm ”	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	2	
1.4. Trẻ nghe và biết trả lời được câu hỏi đơn giản.	- Trẻ biết trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây?”, “Con gì đây?”, “Cái gì đây?”, “Làm gì?”	Trò chuyện sáng		
2.1. Trẻ biết phát âm các âm khác nhau	+ Nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn: con vịt, vịt bơi, bé đi chơi, ...	Trò chuyện sáng Sinh hoạt	1	
	+ Gọi tên các đồ vật gần gũi.		1	
2.2. Trẻ biết hỏi và trả lời một số câu hỏi đơn giản	- Trả lời và đặt câu hỏi: “Con gì?”, “Cái gì?”, “Làm gì?”.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt		
3.1. Trẻ biết nói câu đơn 2-3 tiếng	- Trẻ biết nói câu đơn 2-3 tiếng: con đi chơi; bóng đá; mẹ đi làm...	Trò chuyện sáng Sinh hoạt		
3.2 Trẻ thể hiện nhu cầu mong muốn của mình bằng câu đơn giản.	- Chủ động nói nhu cầu mong muốn của bản thân (cháu uống nước, cháu muốn..).	Trò chuyện sáng	1	
- Trẻ biết mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh.	- Trẻ biết mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh.	Sinh hoạt chiều		
3.3. Trẻ biết làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn.	- Trẻ biết làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt	1	
PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ				
2.2. Trẻ biết biểu lộ cảm xúc khác nhau với những người xung quanh.	- Trẻ cảm nhận và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh	Trò chuyện sáng		

2.3. Trẻ thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích và quan sát một số con vật.	- Tập sử dụng đồ dùng đồ chơi	Trò chuyện sáng Sinh hoạt		
3.1.Trẻ thực hiện được một số hành vi giao tiếp đơn giản	+ Tập trẻ thực hiện một số hành vi: chào cô, chào ba mẹ, tạm biệt khi được nhắc nhở.	Đón trẻ		
	+ Tập trẻ một số hành vi: biết nói cảm ơn, xin lỗi	Trò chuyện sáng	1	
	+ Tập cho trẻ nói từ “ạ” “dạ”	Đón trẻ		
3.2. Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội	- Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội(bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...)	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều		X
4.1. Trẻ thích nghe hát, hát và vận động đơn giản theo nhạc .	- Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ. + Nghe hát “Mẹ đi vắng ” + Nghe hát “Mẹ yêu không nào”	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều	2	
	- Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc(dậm chân, lắc lư, vỗ tay...). VD: “ Đàn vịt con”	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều	1	
4.2. Trẻ thích vẽ, xem tranh.	+ Tập cầm bút vẽ.	Chơi tập góc Sinh hoạt chiều	1	X
TỔNG CỘNG			20 GIỜ HỌC	

KẾ HOẠCH THÁNG 02/2025
NHÓM 25 – 36 THÁNG

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC	HÌNH THỨC TỔ CHỨC		
		GIỜ SINH HOẠT	GIỜ HỌC	KỸ NĂNG
PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
2.1 Trẻ thực hiện được vận động cơ bản theo độ tuổi. Trẻ biết giữ được thăng bằng trong vận động đi	- Đứng co một chân.	Hoạt động ngoài trời		
2.2 Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay- mắt.	- Ném bóng vào đích xa 1- 1,2m. Tuần 2-4	Hoạt động ngoài trời	2	
	- Xâu vòng tay Tuần 1-3	Sinh hoạt		2
	- Cài, cởi cúc.	Sinh hoạt		
4.1. Trẻ thích nghi với chế độ sinh hoạt ở nhà trẻ.	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.	Giờ ăn		
	- Ăn chín, uống chín.	Giờ ăn		
4.3 Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa.	- Chuẩn bị chỗ ngủ, lấy cất gối trước, sau khi ngủ đúng nơi qui định	Giờ ngủ		
	- Tập cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định	Giờ ngủ		
5.1 Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn	- Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần khi bị ướt, bẩn	Vệ sinh		
	- Tập cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi qui định.	Vệ sinh		
	- Tập cho trẻ một số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	Vệ sinh		
GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				
6.1 Trẻ nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần: Bếp đang đun, phích nước nóng, xô	Trò chuyện sáng- sinh hoạt		2

không được phép sờ vào hoặc đến gần khi được nhắc nhở.	nước khi được nhắc nhở. Tuần 1-4			
1.2 Trẻ biết sờ nắn, nhìn, ngửi để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng. biết phối hợp các giác quan: Thị giác, thính giác, xúc giác, khứu giác, vị giác.	- Nếm vị của một số thức ăn, quả ngọt (ngọt, mặn, chua)	Sinh hoạt		
3.3 Trẻ biết chỉ/ nói tên hoặc lấy cát đúng hình dạng theo yêu cầu.	- Nhận biết, phân biệt hình tròn. Tuần 3	Trò chuyện sáng- sinh hoạt	1	
3.4 Trẻ nhận biết số lượng.	- Số lượng một - nhiều. Tuần 1 (Tiết 2)	Trò chuyện sáng- sinh hoạt	1	
GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				
1.4 Trẻ nghe, hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản	- Nghe và hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật: + Truyện: Vệ sinh buổi sáng. tuần 1 + Truyện: con vịt lông vàng tuần 3	Sinh hoạt	2	
1.3 Trẻ nghe, hiểu nội dung bài thơ, có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của câu thơ và ngữ điệu của lời nói.	- Trẻ kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý	Sinh hoạt		
2.2 Trẻ biết đọc bài thơ, ca dao, đồng	- Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao có câu 3-4 tiếng với sự giúp đỡ của cô giáo	Sinh hoạt		

dao với sự giúp đỡ của cô giáo.				
1.3 Trẻ nghe, hiểu nội dung bài thơ. Trẻ có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của câu thơ và ngữ điệu của lời nói.	- Nghe và hiểu nội dung bài thơ đơn giản, nội dung đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố đơn giản: + Thơ: Rong và cá Tuần 2 + Thơ: con voi Tuần 4	Sinh hoạt	2	
3.2 Trẻ biết sử dụng lời nói để giao tiếp, diễn đạt nhu cầu. Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau.	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.	Sinh hoạt		
4.2 Trẻ biết xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	- Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh.	Sinh hoạt		
GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ				
1.2 Trẻ biết thể hiện điều mình thích và không thích.	- Thể hiện điều mình thích và không thích: nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình.	Trò chuyện sáng- sinh hoạt		
2.2 Trẻ nhận biết được trạng thái cảm xúc	- Nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	Trò chuyện sáng- sinh hoạt		
4.1 Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc.	- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc: + Bài hát: Mẹ đi vắng tuần 1, Đếm sao tuần 3 + VĐTN: Mẹ đi vắng tuần 2, Đếm sao tuần 4	Sinh hoạt	4	
4.3 Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, dán, xếp	- Vẽ các đường nét khác nhau: + Vẽ rong biển tuần 1	Sinh hoạt	3	

hình, xem tranh(cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	+ Vẽ vỏ ốc sên tuần 2 + Vẽ thác nước tuần 3			
	- Tô màu, di màu +Tô màu đồ chơi tuần 4	Sinh hoạt	1	
3.3 Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)	- Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại, ...).	Sinh hoạt		
Tổng			16	4

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 02/2025, KHỐI: 3-4 TUỔI
(Thực hiện từ ngày 03/02/2025 đến ngày 28/02/2025)

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HÌNH THỨC		
		SINH HOẠT	GIỜ HỌC	CHỦ ĐỀ
PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT				
2.3. Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động (Tung -Ném-Lăn-Chuyên-Bắt)	- Tung bắt bóng với cô: bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5 m).	Hoạt động ngoài trời	1 giờ học	
	- Tự đập - bắt bóng được 3 lần liên (đường kính bóng 12-15cm).	Hoạt động ngoài trời	1 giờ học	
	- Tự đập - bắt bóng được 3 lần liên (đường kính bóng 18cm).	Hoạt động ngoài trời	1 giờ học	
2. Trẻ thực hiện được các kỹ năng vận động và các tổ chất trong vận động trườn	- Trườn theo hướng đích dốc	Hoạt động ngoài trời	1 giờ học	
1.2. Trẻ biết ích lợi của một số món ăn, thực phẩm đối với sức khỏe	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất	Sinh hoạt - Giờ ăn		
3.2. Trẻ nhận biết một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe : Vệ sinh răng miệng sau khi ăn	Sinh hoạt		
	- Nhận biết trang phục theo thời tiết	Sinh hoạt		
2.1. Trẻ biết thực hiện được một số việc	- Trật tự không đùa nghịch, quấy rầy bạn khi ngủ	Giờ ngủ		

đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn				
Tổng cộng			4 giờ học	
PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC				
3.1 Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.	- Đặc điểm nổi bật và ích lợi của loại củ, quả quen thuộc	Sinh hoạt		1 chủ đề Cây Đậu xanh
				1 chủ đề Quả Xoài
2. Trẻ biết nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.	- Mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống của chúng.	Sinh hoạt - Hoạt động ngoài trời		
	- Cách chăm sóc cây cối gần gũi	Sinh hoạt - Hoạt động ngoài trời		
1. Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng	- Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm	Sinh hoạt		1 chủ đề Ngày và đêm
Trẻ biết tách có một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành 2 nhóm	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn	Hoạt động góc	1 giờ học	

2.Trẻ biết nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và sao chép lại.	- Xếp xen kẽ.	Hoạt động góc	1 giờ học	
5.Trẻ nhận dạng và gọi tên các hình:hình tròn, tam giác, chữ nhật.	- Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế	Hoạt động góc	1 giờ học	
	- Sử dụng các hình hình học để lắp ghép.	x	1 giờ học	
Tổng cộng			4 giờ học	3 chủ đề
PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ				
1.3. Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Trẻ nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi: + Chú Đồ con + Hoa màu gà + Gỏi hạt kỳ diệu	Sinh hoạt	3 giờ học	
	- Trẻ nghe các bài hát các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	Sinh hoạt		
2.3 Trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép	- Trẻ bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu đơn mở rộng.	Sinh hoạt		
2.4. Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân	- Trẻ kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim,..	Sinh hoạt		

2.5 Trẻ đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Trẻ đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	Sinh hoạt		
2.8 Trẻ biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.	- Trẻ sử dụng các từ “Vâng ạ”; “Dạ”; “Thưa”...trong giao tiếp.	Sinh hoạt		
3.1. Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh	- Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh và đọc truyện	Sinh hoạt		
3.3. Trẻ biết nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh.	- Trẻ xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.	Hoạt động góc		

Tổng cộng

3 giờ học

PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

3.1. Trẻ nhận biết một số trạng thái cảm xúc	- Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói	Sinh hoạt	1 giờ học	
4.5. Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ	- Chờ đến lượt	Giờ ăn- Giờ ngủ- Vệ sinh		
5.2 Trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường	- Bỏ rác đúng nơi quy định.	Hoạt động ngoài trời		
4.1. Trẻ thực hiện được một số qui tắc, qui định trong sinh hoạt, ở gia đình, trường mầm non, cộng đồng gần gũi	- Một số quy định ở lớp và gia đình (Khách đến chơi nhà)	Sinh hoạt	1 giờ học	

Tổng cộng

2 giờ học

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

2.2. Trẻ vận động theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc	- Trẻ vận động đơn giản theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa) + VTTN: Nắng sớm	Hoạt động góc- Sinh hoạt	1 giờ học	
	- Trẻ sử dụng dụng cụ gõ đệm theo nhịp	Hoạt động góc- Sinh hoạt		
1.1. Trẻ biết bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng.	Trẻ vui sướng, vỗ tay, khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	Sinh hoạt		
2.1. Trẻ biết hát đúng giai điệu lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)	Hoạt động góc- Sinh hoạt		
	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca bài hát quen thuộc : + Em yêu cây xanh + Chú voi con ở Bản Đôn	Hoạt động góc - Sinh hoạt	2 giờ học	
2.4. Sử dụng kỹ năng vẽ, tô màu để tạo ra sản phẩm đơn giản...	- Vẽ được hình tròn theo mẫu.	Sinh hoạt chiều	1 giờ học	
2.6. Trẻ biết sử dụng kỹ năng xé, dán thành sản phẩm đơn giản	- Trẻ sử dụng một số kỹ năng xé vụn theo dải và dán để tạo ra sản phẩm đơn giản: + Xé dán dải tạo thành đuôi con diều	Hoạt động góc- Sinh hoạt	1 giờ học	

2.7. Sử dụng kĩ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản	Trẻ lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc khối: + Nặn ông mặt trời	Hoạt động góc - Sinh hoạt	1 giờ học	
3.1. Trẻ vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Trẻ vận động theo ý thích khi hát / nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	Hoạt động góc - Sinh hoạt		
Tổng cộng			6 giờ học	

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 02 (KHỐI 4-5 TUỔI)
(Thực hiện từ ngày 03/02/2025 đến ngày 28/02/2025)

Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hình thức tổ chức		
		Giờ sinh hoạt	Giờ học	Chủ đề
Phát triển thể chất				
- Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động	- Đi bằng gót chân, đi khuyu gối	Hoạt động ngoài trời		
- Trẻ thực hiện được các kỹ năng vận động và các tổ chất trong vận động bò trườn trèo	- Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm	Hoạt động ngoài trời	1	
	- Bò trong đường dích dắc (3-4 điểm dích dắc không chệch ra ngoài)	Hoạt động ngoài trời	1	
- Trẻ biết phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động	- Tắt sợi đôi	Hoạt động góc		
	- Tô, vẽ hình			
	- Lắp ghép hình	Hoạt động góc		
- Trẻ nói được tên các món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản	- Nói được tên các món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh, thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	Giờ ăn Sinh hoạt chiều		
- Bật tách chân, khép chân qua 5 ô.	- Bật tách chân, khép chân qua 5 ô.	Hoạt động ngoài trời	1	
- Trẻ nhận biết các bữa ăn trong ngày và sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật	- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)	Giờ ăn Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
- Trẻ có 1 số hành vi tốt trong ăn uống	- Biết mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ	Giờ ăn		

- Trẻ biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	- Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
	- Không uống nước lã	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
- Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở	- Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
	- Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
Tổng cộng:			4	
Phát triển TC&KNXH				
-Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây cối	- Không bẻ cành bứt hoa	Trò chuyện sáng		
-Trẻ biết chú ý nghe khi cô nói, bạn nói	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép	Trò chuyện sáng		
- Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở	- Chờ đến lượt	-Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	1	
Tổng cộng:			1	
Phát triển ngôn ngữ				
- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi (Hai anh em gà con, mèo con và quyển sách, thỏ và rùa)	Sinh hoạt chiều	3	

	- Nghe các bài hát, bài thơ, hò, vè, ca dao, câu đố, phù hợp với độ tuổi	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
- Trẻ kể lại được những sự việc đã diễn ra	- Kể lại sự việc có nhiều tình tiết	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
-Trẻ biết phát âm các tiếng có chứa các âm khó.	- Sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
- Trẻ nhận dạng một số chữ cái. Tập tô, đồ các nét chữ	- Nhận dạng một số chữ cái	Sinh hoạt chiều		
	- Tập tô, đồ các nét chữ	Sinh hoạt chiều		
- Trẻ biết cách cầm, đọc và bảo vệ sách	- Biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “Đọc” sách theo tranh minh họa (đọc vẹt)	Sinh hoạt chiều		
- Trẻ biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.	- Trẻ sử dụng được các từ: Mời cô, xin lỗi, cảm ơn trong giao tiếp	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
Tổng cộng:			3	
Phát triển thẩm mỹ				
- Trẻ biết bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư),theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, các dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng	Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình	Hoạt động góc		

- Trẻ biết hát đúng giai điệu lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	- Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ(Con cào cào,cá vàng bơi, chú thỏ con)	Hoạt động góc Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	3	
- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành sản phẩm	- Gấp giấy (gấp dán con diều)		1	
- Trẻ biết lựa chọn, thể hiện hình thức vận động theo nhạc	- Lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc	Hoạt động góc		
- Trẻ biết vận động nhịp nhàng bài hát, bản nhạc với nhiều hình thức	- Sử dụng các dụng cụ gõ, đệm theo phách, nhịp, tiết tấu	Hoạt động góc Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều	1	
- Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm	- Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục (vẽ con cá, con mèo)	Hoạt động góc Sinh hoạt chiều	2	
- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có nhiều chi tiết	- Làm lồi, dẹt, bẹt, bẻ, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	Hoạt động góc Sinh hoạt chiều	1	
Tổng cộng:			8	
Phát triển nhận thức				
- Trẻ biết quan tâm, hứng thú đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo	- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây cối.	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		

- Trẻ biết đặc điểm, công dụng và phân loại đồ dùng, đồ vật, con vật xung quanh theo một hoặc hai dấu hiệu	- Đặc điểm bên ngoài của con vật, cây, hoa quả, gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		3
1.6. Trẻ biết chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	- Sử dụng các số từ 1 đến 5 để chỉ số lượng, số thứ tự trong các hoạt động hàng ngày.	Sinh hoạt	1	
-Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán	- Trẻ làm thử nghiệm	Hoạt động góc	2	
- Trẻ nhận biết ý nghĩa con số sử dụng trong cuộc sống hằng ngày	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày như: số nhà, biển số xe,...	Trò chuyện sáng Sinh hoạt chiều		
Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp ít nhất của 3 đối tượng và sao chép lại	- So sánh, phát hiện qui tắc và sắp xếp theo qui tắc.	Hoạt động góc	x	
- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành các nhóm	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn	Hoạt động góc	1	
Tổng cộng:			4	3 chủ đề

KẾ HOẠCH THÁNG 02/2025 KHỐI 5-6 TUỔI
Thời gian thực hiện: 03/02/2024 đến 28/02/2025

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HÌNH THỨC		
		SINH HOẠT	GIỜ HỌC	CHỦ ĐỀ
Phát triển thể chất				
Trẻ thể hiện sự khéo léo, dẻo dai của cơ thể trong khi thực hiện bài tập tổng hợp.	Trườn kết hợp trèo qua ghế dài 1,5 m x 30cm	Phòng thể chất	1	
Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ lớn một cách vững vàng, đúng tư thế.	Chỉ số 2: Bật - nhảy xuống từ trên cao xuống (40-50cm).			
Trẻ thực hiện được các cử động của bàn tay.	Bẻ, nắn.	Hoạt động góc		
Trẻ lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm.	Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm: Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá... Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng rau, quả....	Sinh hoạt		
Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống.	Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.	Giờ ăn		
Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh	Vệ sinh răng miệng sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy.	Vệ sinh		
Trẻ phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động.	Xếp chồng 12 -15 khối theo mẫu.	Hoạt động góc		

Trẻ có hiểu biết và thực hành dinh dưỡng cá nhân.	Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)	Sinh hoạt		
Trẻ có hiểu biết và thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt..	Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo	Giờ Ăn		
Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ.	Chỉ số 25. Nhận biết, biết kêu cứu (gọi người lớn) khi gặp trường hợp khẩn cấp (cháy, có bạn / người rơi xuống nước, ngã chảy máu...) và chạy khỏi nơi nguy hiểm	Sinh hoạt chung	1	
Tổng cộng:			2 giờ học.	
Phát triển nhận thức				
Trẻ sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.	Chỉ số 106. Biết cách đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau; các vật ;	Hoạt động góc		- Sự khác nhau về ngày và đêm - Quá trình phát triển của cây từ hạt - Hoa
Trẻ có khả năng so sánh về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng	Sinh hoạt	1	
Trẻ có khả năng quan sát, so sánh, phán đoán, ghi nhớ có chủ định, giải quyết vấn đề đơn giản theo	Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận về quá trình phát triển của cây, con vật; điều kiện sống của một số loại cây, con vật	Sinh hoạt		
Trẻ thể hiện được một số hiểu biết về môi trường tự nhiên	Chỉ số 93. Nhận ra sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, trong quá trình phát triển của	Sinh hoạt chiều	1	

	cây, con vật, và một số hiện tượng tự nhiên theo mùa.			
	Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây.	Hoạt động góc		
Trẻ biết đặc điểm, công dụng và phân loại đồ dùng, đồ vật, con vật xung quanh theo một hoặc hai dấu hiệu	Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 2 - 3 dấu hiệu.	Sinh hoạt chung	1	
	Chỉ số 92 Gọi tên nhóm cây cối, con vật theo đặc điểm chung	Sinh hoạt chung		
Trẻ có một số nhận biết ban đầu về thời gian	Chỉ số 110. Nhận biết, phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày.	Sinh hoạt chung	1	
	Chỉ số 111. Nói được ngày trên lịch và giờ trên đồng hồ.	Sinh hoạt chung	1	
Tổng cộng			5 giờ học	
Phát triển ngôn ngữ				
Trẻ có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói, hiểu nghĩa từ khái quát trong giao tiếp hàng ngày	Chỉ số 64. Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.	Sinh hoạt	4	
Trẻ thể hiện một số hiểu biết ban đầu về việc viết	Chỉ số 91. Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt	Sinh hoạt	1	
Trẻ thể hiện hứng thú, có hành vi, một số kỹ năng ban đầu đối với việc đọc	Làm quen với cách đọc: Biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách, đọc ngắt nghỉ sau các dấu câu.	Sinh hoạt		
	Chỉ số 83. Có một số hành vi như người đọc sách;	Sinh hoạt		

	Chỉ số 84. “Đọc” truyện đã biết qua các tranh vẽ.	Sinh hoạt		
Trẻ có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói, hiểu nghĩa từ khái quát trong giao tiếp hàng ngày	Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	Sinh hoạt		
Trẻ biết sử dụng các từ chỉ vật, hoạt động, đặc điểm.... phù hợp với ngữ cảnh.	Chỉ số 66. Sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm hình tượng trong sinh hoạt hàng ngày;	Sinh hoạt		
Trẻ biết sử dụng lời nói để diễn đạt rõ ràng trong giao tiếp,	Chỉ số 68. Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.	Hoạt động vui chơi		
Trẻ thực hiện một số quy tắc thông thường trong giao tiếp và giao tiếp có văn hóa trong cuộc sống hàng ngày.	Chỉ số 76. Hỏi lại hoặc có những biểu hiện qua cử chỉ, điệu bộ, nét mặt khi không hiểu người khác nói;	Sinh hoạt		
Trẻ có một số kỹ năng ban đầu của việc viết	Chỉ số 90. Làm quen với cách viết tiếng Việt: Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới.	Sinh hoạt		
Tổng cộng			5 giờ học	
Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội:				
Trẻ có các hành vi thích hợp trong ứng xử xã hội	Chỉ số 55. Đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết;	Sinh hoạt chung	1	
Trẻ biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc.	Chỉ số 35. Nhận biết các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ của người khác; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói	Sinh hoạt		

	của người khác, tranh ảnh, âm nhạc.			
	Chỉ số 40. Thay đổi hành vi và thể hiện mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác phù hợp với hoàn cảnh ;	Sinh hoạt		
Trẻ có ý thức, thể hiện sự nhận thức về bản thân.	Nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở thích, và khả năng.	Sinh hoạt		
Trẻ thể hiện sự hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh	Chỉ số 49. Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn;	Hoạt động vui chơi		
Trẻ thực hiện một số quy tắc, quy định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, công đồng gần gũi.	Tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt: tắt điện phải tắt quạt khi ra khỏi phòng phải khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn.	Sinh hoạt chung	1	
Tổng cộng			2 giờ học	
Phát triển thẩm mỹ:				
Trẻ yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động nghệ thuật	Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có hình dáng kích thước, bố cục cân đối.	Hoạt động góc	1	
	Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Hoạt động góc	1	
	Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu	Hoạt động góc	1	

	sắc hài hòa, bố cục cân đối.			
Trẻ thể hiện một số hiểu biết về âm nhạc và tạo hình	Chỉ số 100. Hát đúng giai điệu lời ca, hát diễn cảm và thể hiện sắc thái, tình cảm phù hợp của bài hát trẻ em qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	Hoạt động góc	3	
	Chỉ số 101. Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu, phù hợp với sắc thái của các bài hát hoặc bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	Hoạt động góc		
Trẻ biết thể hiện cảm xúc, biết cảm nhận vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật.	Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của tác phẩm tạo hình.	Hoạt động góc		
Trẻ thể hiện khả năng sáng tạo	Chỉ số 119. Thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau;	Hoạt động góc		
Tổng cộng			6 giờ học	